

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 188

Phẩm 34: KHÓ TIN HIỂU (7)

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng

với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh

tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đạo cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là bốn Chánh đạo, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đạo cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đạo cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là bốn Niệm trụ thanh tịnh; bốn Niệm trụ thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với bốn Niệm trụ thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là bốn Chánh đạo, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thanh tịnh; bốn Chánh đạo cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với bốn Chánh đạo cho đến tám chi Thánh đạo thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân

biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy

cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Không thanh tịnh; pháp môn giải thoát Không thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Không thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh; pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với mười

địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là mười địa Bồ-tát thanh tịnh; mười địa Bồ-tát thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với mười địa Bồ-tát thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức

là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là năm loại mắt thanh tịnh; năm loại mắt thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với năm loại mắt thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là sáu phép thần thông thanh tịnh; sáu phép thần thông thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với sáu phép thần thông thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho

đồng thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là mười lực của Phật thanh tịnh; mười lực của Phật thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với mười lực của Phật thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh; bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Lại nữa Thiện Hiện, ngã thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ngã thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là ngã thanh tịnh. Vì sao? Vì ngã thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Hữu tình thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Hữu tình thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh

tức là hữu tình thanh tịnh. Vì sao? Vì hữu tình thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Dòng sinh mạng thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là dòng sinh mạng thanh tịnh. Vì sao? Vì dòng sinh mạng thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự sinh thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự sinh thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là sự sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì sự sinh thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự dưỡng dục thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là sự dưỡng dục thanh tịnh. Vì sao? Vì sự dưỡng dục thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sĩ phu thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sĩ phu thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là sĩ phu thanh tịnh. Vì sao? Vì sĩ phu thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Bổ-đặc-già-la thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là Bổ-đặc-già-la thanh tịnh. Vì sao? Vì Bổ-đặc-già-la thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Ý sinh thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Ý sinh thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là ý sinh thanh tịnh. Vì sao? Vì ý sinh thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Nho đồng thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Nho đồng thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tịnh tức là nho đồng thanh tịnh. Vì sao? Vì nho đồng thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự tạo tác thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự tạo tác thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là sự tạo tác thanh tịnh. Vì sao? Vì sự tạo tác thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự thọ nhận thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự thọ nhận thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là sự thọ nhận thanh tịnh. Vì sao? Vì sự thọ nhận thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự hiểu biết thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự hiểu biết thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là sự hiểu biết thanh tịnh. Vì sao? Vì sự hiểu biết thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

Sự nhận thức thanh tịnh tức là pháp không quên mất thanh tịnh; pháp không quên mất thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với pháp không quên mất thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt. Sự nhận thức thanh tịnh tức là tánh luôn luôn xả thanh tịnh; tánh luôn luôn xả thanh tịnh tức là sự nhận thức thanh tịnh. Vì sao? Vì sự nhận thức thanh tịnh ấy cùng với tánh luôn luôn xả thanh tịnh là không hai, không hai phần, không phân biệt, không đoạn diệt.

